

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
BAN CHỈ ĐẠO TỔNG RÀ SOÁT
HỆ THỐNG VĂN BẢN
QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Số: /QĐ-BCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phần II Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG RÀ SOÁT
HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 2093/NQ-UBTVQH15 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật (Chương trình số 04-CTr/BCĐTW ngày 06 tháng 7 năm 2026);

Theo đề nghị của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phần II Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo (sau đây gọi là Kế hoạch số 05)

1. Sửa đổi, bổ sung Mục 9 Phần II Kế hoạch số 05 như sau:

“9. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại các cơ quan ở Trung ương và địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội¹, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam², Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian hoàn thành:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) tổng hợp: Trước ngày 10/7/2026 (Đã hoàn thành).

+ Dự thảo Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan ở Trung ương gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) cho ý kiến, thẩm định: Trước ngày 30/9/2026 (số liệu cập nhật đến thời điểm các cơ quan gửi dự thảo Báo cáo).

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) tổng hợp sau khi đã chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở ý kiến thẩm định: Trước ngày 03/11/2026 (số liệu cập nhật đến hết ngày 31/10/2026).

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm Báo cáo và các danh mục văn bản theo hướng dẫn).

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp, văn bản lấy ý kiến chuyên gia hoặc hình thức phù hợp khác và tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Mục 13 Phần II Kế hoạch số 05 như sau:

“13. Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện

- Cơ quan chủ trì:

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm,

¹ Chủ trì tổ chức tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm của các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội.

² Chủ trì tổ chức tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức khác chủ trì soạn thảo để liên tịch ban hành hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp: Bộ Nội vụ.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: Bộ Khoa học và Công nghệ.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới: Bộ Ngoại giao.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tính tương thích của văn bản quy phạm pháp luật với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Bộ Ngoại giao.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Bộ Tư pháp.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Bộ Tư pháp.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ: Bộ Tư pháp.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân: Bộ Tài chính.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước: Bộ Tài chính.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Bộ Công Thương.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: Bộ Y tế.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp), Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội, các bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian hoàn thành:

+ Đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề sơ bộ của các bộ, ngành về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp): Trước ngày 25/7/2026 (Đã hoàn thành).

+ Đánh giá và xây dựng dự thảo Báo cáo chuyên đề chính thức của các bộ, ngành về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện (trên cơ sở dự thảo Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát của các cơ quan liên quan đến phạm vi của Chuyên đề) gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) cho ý kiến, thẩm định: Trước ngày 10/10/2026.

+ Đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề chính thức của các bộ, ngành về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện (cập nhật theo Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát của các cơ quan liên quan đến phạm vi của Chuyên đề) gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) sau khi đã chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở ý kiến thẩm định: Trước ngày 08/11/2026.

- Sản phẩm: Báo cáo chuyên đề của các bộ, ngành về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện.

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc họp, báo cáo, văn bản hoặc hình thức phù hợp khác để đánh giá theo chuyên đề đối với kết quả tổng rà soát và đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật của các cơ quan ở Trung ương và địa phương.”.

3. Sửa đổi, bổ sung Mục 14 Phần II Kế hoạch số 05 như sau:

“14. Cho ý kiến, thẩm định đối với dự thảo Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan ở Trung ương và dự thảo Báo cáo chuyên đề chính thức của các

bộ, ngành về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện (lần 02)

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) chủ trì, phối hợp với Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian hoàn thành:

+ Cho ý kiến, thẩm định đối với dự thảo Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan ở Trung ương: Trước ngày 15/10/2026.

+ Cho ý kiến, thẩm định đối với dự thảo Báo cáo chuyên đề chính thức của các bộ, ngành về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện: Trước ngày 25/10/2026.

- Sản phẩm: Các Báo cáo cho ý kiến, thẩm định của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc họp, văn bản lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư; lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động, hiệp hội, ngành nghề, doanh nghiệp hoặc hình thức phù hợp khác để cho ý kiến, thẩm định đối với kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện.”.

4. Điều chỉnh thời gian thực hiện và thời gian hoàn thành đối với một số nhiệm vụ tại Phần II Kế hoạch số 05 như sau:

a) Điều chỉnh thời gian thực hiện nhiệm vụ “Tổ chức Phiên họp lần thứ ba của Ban Chỉ đạo” tại Mục 2 Phần II Kế hoạch số 05 từ “Tháng 12 năm 2026” thành “Tháng 11 năm 2026”.

b) Điều chỉnh thời gian hoàn thành nhiệm vụ “Tổ chức tham vấn ý kiến rộng rãi của các chuyên gia, nhà khoa học, đối tượng chịu sự tác động, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan về kết quả tổng rà soát và đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật” tại Mục 11 Phần II Kế hoạch số 05 từ “Trước ngày 20/11/2026” thành “Trước ngày 10/10/2026”.

c) Điều chỉnh thời gian hoàn thành nhiệm vụ “Tổ chức đặt hàng các hiệp hội, ngành nghề, doanh nghiệp cho ý kiến chuyên sâu đối với kết quả tổng rà soát và đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật” tại Mục 12 Phần II Kế hoạch số 05 từ “Trước ngày 20/11/2026” thành “Trước ngày 10/10/2026”.

d) Điều chỉnh thời gian hoàn thành nhiệm vụ “Xây dựng Báo cáo kết quả tổng rà soát và giải pháp xử lý tổng thể hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của

Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội” tại điểm b Mục 15 Phần II Kế hoạch số 05 như sau:

“- Chính phủ báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, cho ý kiến đối với dự thảo Báo cáo trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Trước ngày 20/11/2026.

- Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Trước ngày 30/11/2026.”.

5. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 05.

Căn cứ Quyết định này, các cơ quan ở Trung ương và địa phương điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại cơ quan mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- BCĐTW về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chủ tịch nước;
- Chính phủ, TTgCP, các Phó TTgCP;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- UBTWMTTQVN;
- TANDTC, VKSNDTC;
- HĐDT, UB của QH, KTTN;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- VPTW, VPTBT, các Ban của Đảng, VPQH, VPCTN;
- Tỉnh ủy, Thành ủy; HĐND, UBND cấp tỉnh;
- Lưu: HC, BCĐ (PLTP, BTP).

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH QUỐC HỘI
Trần Thanh Mẫn